

ĐÀO TẠO MỸ THUẬT ỨNG DỤNG Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

*Nguyễn Lan Hương**

Email: huongnguyentdcn@hou.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 03/07/2023

Ngày phản biện đánh giá: 15/01/2024

Ngày bài báo được duyệt đăng: 29/01/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.347

Tóm tắt: Một đất nước muốn được phát triển toàn diện phải coi trọng vai trò giáo dục nói chung, giáo dục đại học nói riêng. Nguồn nhân lực chất lượng cao và khoa học công nghệ là trụ cột, là định hướng chiến lược. Nền giáo dục mỹ thuật ứng dụng là một quá trình thể hiện sự kết hợp thống nhất và hài hòa các kiến thức kinh tế - xã hội - khoa học - kỹ thuật - văn hóa - nghệ thuật và tổ chức - quản lý. Chính vì vậy, nó góp phần rất lớn vào việc nâng cao hiệu quả đào tạo thẩm mỹ, gìn giữ truyền thống văn hóa dân tộc, thay đổi tư duy nhận thức của con người trong xã hội, nền kinh tế và tiến bộ dân tộc phát triển.

Từ khóa: Mỹ thuật ứng dụng, đào tạo, định hướng, sáng tạo.

I. Đặt vấn đề

Mỹ thuật ứng dụng (MTUD) là một lĩnh vực rộng, chúng ta gặp ở tất cả mọi nơi trong đời sống đều thấy sự góp mặt của MTUD như: trong giao tiếp sinh hoạt, trong tương tác lao động, sản xuất, học tập, thư giãn, giải trí, vui chơi ... và được hiện thị bởi các ngành thiết kế: *Đồ họa; Nội thất; Thời trang; mỹ thuật đa phương tiện; thiết kế sản phẩm; mỹ thuật sân khấu, ...* Tạo ra các sản phẩm sử dụng chất liệu như: vải, thạch cao, nhựa, kim loại (đồng, bạc, vàng) gỗ, tre trúc, song mây, sứ, gốm, sơn mài ...

Hiện nay, Việt Nam đang trong giai đoạn hội nhập quốc tế, cần phát triển và nâng cao đào tạo MTUD, với các sản phẩm, thiết kế đẹp thẩm mỹ, tính ứng dụng cao các ngành công nghiệp hóa, hiện đại hóa sẽ góp phần xây dựng, thúc đẩy đất nước phát triển. Đồng hành với hội nhập, xây dựng và phát triển, sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên ngành MTUD nói riêng cần được đào tạo, định hướng tốt để có kỹ năng và ý thức hành nghề, hiểu rõ có tầm quan trọng như thế nào đối với phát triển đất nước.

Các trường đào tạo MTUD đa phần đào tạo 5 năm, 4,5 năm và 4 năm, như vậy

* Trường Đại học Mở Hà Nội

cho thấy sinh viên ngành mỹ thuật được đào tạo dài hơn các ngành nghề khác. Bài đồ án tốt nghiệp được làm với thời gian có thể từ 3 tháng đến 5 tháng, nhiều đồ án tốt nghiệp của sinh viên được giảng viên hướng dẫn rất công sức, trí tuệ và được đầu tư tương xứng giữa trò và thầy để bài có chất lượng, có giá trị thẩm mỹ, bao gồm cả công năng, mang đậm nét văn hoá, thể hiện rõ được trình độ kết hợp liên ngành phát triển mọi phương diện, gắn liền với thực tiễn ứng dụng, đáp ứng nhu cầu cao của xã hội. Đồ án tốt nghiệp ngành MTUD được đầu tư mọi mặt để có sản phẩm chất lượng, nhưng sau khi sinh viên tốt nghiệp xong bài được làm gì? Những giáo viên gắn bó với nghề lâu năm, chứng kiến các bài tốt nghiệp chất lượng của sinh viên thì rất trăn trở? Mong muốn có những thay đổi trong cách quản lý, cách xây dựng hướng phát triển tiếp và chung tay của nhiều ngành nghề để bài tốt nghiệp MTUD được sử dụng, được chuyển giao tới các nhà sản xuất, các công ty, được làm tài liệu cho các thế hệ sinh viên sau, được làm tư liệu cho những người quan tâm...

II. Cơ sở lý thuyết

Bài viết được sử dụng lý thuyết Giao lưu tiếp biến văn hóa để góp phần làm rõ thêm tính đặc trưng riêng, tính bản địa hoá trong MTUD. Giao lưu, tiếp biến văn hoá (acculturation) là khái niệm được các nhà Nhân học phương Tây đưa ra vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, khi tiến hành nghiên cứu về sự biến đổi văn hoá

của các nhóm di dân người châu Âu đến Mỹ với các nhóm dân tộc thiểu số sinh sống lâu đời trên đất Mỹ. Các nhà thiết kế có cơ hội tiếp xúc với thông tin thông qua internet, qua các vị trí làm việc tại các văn phòng thiết kế nước ngoài, hoặc đi du học nước ngoài; do đó mà MTUD có sự giao thoa giữa văn hoá Việt Nam và nước ngoài, cập nhật những xu hướng thiết kế, công nghệ kỹ thuật mới. Đó là tinh thần sự thích nghi mới trong giao lưu, tiếp biến văn hoá trong giai đoạn hội nhập, toàn cầu hóa hiện nay.

Trên cơ sở nghiên cứu các dữ liệu liên ngành, việc mang lại những luận điểm khái quát về đào tạo mỹ thuật ứng dụng, chỉ ra những khó khăn thách thức đào tạo ngành trong thời kỳ hội nhập phát triển đồng thời đề xuất các giải pháp góp phần định hướng trong việc đào tạo ngành mỹ thuật ứng dụng, việc sử dụng nguồn tài nguyên của sinh viên.

III. Kết quả và thảo luận

Việt Nam đang tham gia tổ chức quốc tế như: UNDP[†], ASEAN[‡], AFTA[§], WTO[¶]... Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá, ngành MTUD nước ta không nằm ngoài bối cảnh chung này. Gia nhập cộng đồng MTUD quốc tế là cơ hội để mỹ thuật ứng dụng Việt Nam phát triển và hoà chung vào phát triển của mỹ thuật thế giới. Đào tạo MTUD ở Việt Nam càng phải theo quy luật chung của xã hội luôn đổi mới năng cao và phát triển mọi mặt trong đào tạo.

[†] Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc

[‡] Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á

[§] Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN

[¶] Tổ chức Thương mại Thế giới

3.1. Đào tạo hiện nay về mỹ thuật ứng dụng

Đầu thế kỷ XXI mọi ngành nghề ở nước ta đều phát triển và đổi mới, trong xu hướng của đất nước đào tạo về mỹ thuật càng cần được chú trọng và đổi mới hơn. Vì mỹ thuật ứng dụng thể hiện sự kết hợp thống nhất và hài hòa các kiến thức giúp nhận thức về thẩm mỹ về cái đẹp ở mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp người dân trong xã hội. Đào tạo MTUD ở Việt Nam theo quy luật cung - cầu của xã hội ngày càng đa dạng phong phú. Hệ thống các trường đào tạo tăng về số lượng, về chất lượng và được tập trung khai thác ở nhiều khía cạnh khác nhau theo nhu cầu xã hội. Hiện nay các cơ sở đào tạo MTUD trong cả nước có khoảng 70 cơ sở, hàng năm các cơ sở đào tạo vẫn mở thêm các mã ngành MTUD. Điều đó cho thấy xã hội rất cần các cử nhân, các kỹ sư ngành MTUD.

3.2. Một trường cụ thể trong nhiều trường đào tạo MTUD

Tiêu biểu phải kể đến Viện Đại học Mở Hà Nội, được thành lập năm 1993 theo quyết định số 535/TTg của Thủ tướng Chính phủ, là một trường đại học công lập hoạt động trong hệ thống các trường đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý, với quy mô đào tạo đa ngành đa nghề, đa trình độ và các loại hình đào tạo. Khoa Tạo dáng Công nghiệp là khoa đào tạo MTUD với nhiều mã ngành (thiết kế đồ họa, thiết kế Thời trang, thiết kế Nội thất, ngành điêu khắc, ngành sơn mài... năm 1995 thành lập chương trình đào tạo tạo kiến trúc sư). Đến nay, sau 30 năm đào tạo, phát triển khoa luôn gắn kết các hội chuyên ngành, hội Mỹ Thuật, hội Kiến Trúc, hội Quy Hoạch, hội Làng nghề Thủ

công Mỹ nghệ Việt Nam, hội Nội thất Việt Nam, hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ... Khoa luôn bám sát thực tế cải tiến nội dung, chương trình đào tạo luôn đổi mới cập nhật khoa học và kỹ thuật, công nghệ - khuyến khích niềm say mê của sinh viên trong nghiên cứu, sáng tác phù hợp và đáp ứng xu hướng phát triển mỹ thuật thế giới với nhu cầu xã hội. Được sự chỉ đạo và định hướng của lãnh đạo nhà trường đã tạo cho khoa có môi trường đào tạo ngày một tốt hơn, chính điều này đã động viên cho người học có nhiều sáng tạo, thiết kế mới ứng dụng cao trong học tập, sinh viên tự tin tham gia các cuộc thi trong nước, quốc tế. Cụ thể là sinh viên đã đoạt nhiều giải cao trong các kỳ thi Thời Trang, Đồ Họa, Nội Thất, Kiến Trúc. Nhiều sinh viên của các ngành đã có uy tín, vị thế trong xã hội bằng những thương hiệu riêng, nổi bật như: Thương hiệu nội thất, đồ họa, thời trang Chickland, Nhà thiết kế La Hằng, nhà thiết kế Hà Duy, nhà thiết kế Vũ Trần Đức Hải, nội thất Nhà vàng, Học viện thiết kế Nesa... nhiều người trong số cựu sinh viên của khoa đã đảm nhiệm các trọng trách của ngành trong hệ thống nhà nước, tạo ra một thương hiệu "Tạo dáng Công nghiệp, Đại Học Mở Hà Nội" trong xã hội.

Điều đáng kể hơn qua 30 năm khoa Tạo dáng Công nghiệp đào tạo 26 khóa trên dưới 7000 người đã tốt nghiệp, với một khối lượng lớn bài tốt nghiệp, chất lượng, giá trị ứng dụng và thẩm mỹ cao. Trong mỗi sáng tác thiết kế đều chú trọng định hướng để các sản phẩm có tính văn hoá nghệ thuật, có thể kế thừa và tiếp biến văn hoá - Thiết kế (Mỹ thuật ứng dụng) là nhu cầu thiết yếu của nền Công nghiệp hiện đại. Việc chấp nhận một sản phẩm thiết kế

mới vào thị trường phụ thuộc rất nhiều vào đối tượng tiêu dùng trong xã hội, chúng ta không thể quên rằng mọi thiết kế sáng tác của chúng ta là nhằm tạo nên một cuộc sống chất lượng hơn bằng các sản phẩm phục vụ cho cuộc sống, con người nhìn thấy và cảm nhận mọi thứ tạo ra xung quanh cuộc sống được hiển thị bởi các ngành thiết kế - vì vậy thiết kế không thể xa rời cuộc sống và văn hoá. Chúng ta cần có những định hướng và kết hợp để các sáng tác được ứng dụng phục vụ cho xã hội.

3.3. Khó khăn và giải pháp

Khó khăn

Khó khăn vẫn còn nhiều kể cả chủ quan lẫn khách quan. Nhưng cơ hội toàn cầu hoá mang lại thì MTUD cũng phải đương đầu với sự cạnh tranh giữa trong nước và nước ngoài. Những năm gần đây, nhiều tổ chức tư vấn thiết kế quốc tế có nguồn tài chính vững mạnh, có năng lực chuyên môn, hành nghề lâu năm đã khẳng định vị thế của mình và đấu thầu thành công dự án thiết kế lớn tại Việt Nam (cả về đào tạo và mở công ty). Đây là những cảnh báo đáng lo ngại của việc đánh mất thị phần thiết kế, đào tạo ngay tại trong nước.

Sinh viên thường chọn một số ngành học rất đông còn một số ngành không có sinh viên. Sinh viên chọn các trường lâu năm, các trường ở thủ đô và ở thành phố lớn. Chính điều này rất khó khăn khi đào tạo mở ngành và lớp học, sự phân bố không đều từ địa phương với thành phố, từ ngành học này với ngành học khác.

Giải pháp

Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực về ngành nghề để dần xoá đi tâm lý sinh viên thích theo học một vài ngành.

Mời gọi các chuyên gia, nghệ nhân đầu ngành về cộng tác với trường để sinh viên được làm sản phẩm thực tế từ các sáng tác đồ án của mình và nhất là khi tốt nghiệp có sản phẩm thật ứng dụng trong cuộc sống.

Hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp là một xu hướng quan trọng trong sự phát triển của giáo dục đại học hiện đại. Các doanh nghiệp có vai trò quyết định trong tạo lập các liên kết và đưa các hoạt động hợp tác cụ thể từ liên kết đó vào các chương trình thực tiễn.

Nhưng vấn đề của hiện tại cũng như định hướng tự chủ trong tương lai, các trường đào tạo MTUD phải nhìn nhận hoạt động đào tạo của trường phải trên cơ sở chú trọng 2 vấn đề: chiến lược giáo dục đào tạo và chiến lược kinh doanh. Trong đó, phải coi đào tạo MTUD vừa là một lĩnh vực nghệ thuật, vừa là một ngành sản xuất có khả năng tạo ra các sản phẩm tinh thần cao đẹp, đồng thời lại mang hiệu quả kinh tế thiết thực. Có thể đưa ra định hướng phát triển xưởng, công ty sản xuất trong nhà trường phục vụ ứng dụng cho các thiết kế tốt và đồ án tốt nghiệp của sinh viên, sinh viên vừa có nơi thực hành ứng dụng bài, có thu nhập thêm - quy mô hơn nữa có thể ký hợp đồng với doanh nghiệp (có cả làng nghề) để thường xuyên có mẫu mã mới chào hàng cho trong và ngoài nước.

Trong yếu tố đầu vào đầu ra phải có tư duy thị trường (đáp ứng nhu cầu giá cả đi đôi với chất lượng, quản lý hiệu quả, có sự đánh giá từ thị trường...). Để một trường Đại học hoặc doanh nghiệp tồn tại, phát triển trong sự cạnh tranh thì phải tạo ra sự khác biệt về thương hiệu, sản xuất là rất quan trọng. Nền tảng cơ sở để quyết

định đặc tính thương hiệu, tính riêng đó phải được nghiên cứu kỹ lưỡng, xác định 2 vấn đề cốt lõi:

1. Thế mạnh, tiềm lực sẵn có trong mỗi trường: Tiềm lực, thế mạnh của trường trên hết phải phụ thuộc nhân sự là giảng viên có năng lực, trình độ thực sự và tâm huyết với nghề - tiếp tới là nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất, bởi cơ sở vật chất có được trang bị tới đâu đi nữa, nếu không có nguồn nhân lực đào tạo tốt, thì mọi cơ cấu đào tạo, chất lượng đào tạo cũng không phát triển, không cho ra được các kỹ sư, cử nhân như xã hội mong đợi, dẫn đến thương hiệu đào tạo đi xuống.

2. Nhu cầu xã hội cần nhân lực thiết kế đầu ra ở từng khu vực, địa phương được nghiên cứu và nắm bắt rõ đặc điểm từng nơi đặt trường đào tạo.

Các cơ sở đào tạo MTUD lưu giữ bài tốt nghiệp, bảo quản bằng nhiều hình thức để dễ chuyển giao công nghệ, trong thời đại khoa học công nghệ phát triển, các bài tốt nghiệp được quảng bá rộng trong nhiều lĩnh vực xã hội, mà giữ được bản quyền của tác giả và thương hiệu nhà trường.

IV. Kết luận

Đào tạo mỹ thuật ứng dụng phải đổi mới là nơi đào tạo học tập của nhiều lứa tuổi khác nhau, nhiều ngành nghề có điều kiện đều tham gia các khoá học trình độ và thời gian khác nhau. Khi công nghệ thông tin tạo điều kiện hình thành một cách rộng rãi các hệ thống cung cấp thông tin - tri thức thì tính độc quyền của nhà trường sẽ không còn và thay vào đó là một môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở đào tạo, các hình thức đào tạo, các phương pháp đào tạo... Các sags tác thiết kế của sinh viên sẽ được có trên

hệ thống thư viện, để các công ty, doanh nghiệp dễ tìm kiếm nhân tài, để tìm được đề án tốt thực hiện chuyển giao công nghệ để sản xuất ứng dụng thực tế. Nhằm một mục đích chung cao cả là nâng cao tri thức chung và tri thức chuyên ngành cho người học - phát triển thương hiệu đào tạo và phát triển nền kinh tế đất nước.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Nguyễn Văn Chiến (1984), “Đặc trưng mỹ thuật công nghiệp và nghệ thuật tạo hình với đào tạo”, Tạp chí *Mỹ thuật Công nghiệp*, số 1/14, tr 69-79.
- [2]. Nguyễn Ngọc Dũng (1984), “Ba mươi năm đào tạo họa sĩ Mỹ thuật Công nghiệp”, Tạp chí *Mỹ thuật Công nghiệp*, số 2/15, tr. 9-13.
- [3]. Nguyễn Lan Hương (2019), ”Vai trò của Design trong đời sống xã hội”, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Hồng Ngọc (2022), “Đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ở khu vực Nam Bộ, trong hội nhập và phát triển hiện nay - thực trạng và giải pháp”, Nxb Đại Học Huế .
- [5]. Bùi Văn Long (2019), “Thực trạng và giải pháp đổi mới đào tạo ngành Mỹ thuật Công nghiệp theo định hướng ứng dụng”, Nxb Thế giới.

**PHỤ LỤC HÌNH ẢNH MINH HỌA KẾT QUẢ ĐÀO TẠO SINH VIÊN
KHOA TẠO DÁNG CÔNG NGHIỆP - TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ
NỘI; NGÀNH THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP (ĐỒ HỌA, NỘI THẤT, THỜI
TRANG) VÀ KIẾN TRÚC.**



Đồ án tốt nghiệp ngành thiết kế đồ họa



Đồ án tốt nghiệp ngành Kiến trúc



Đồ án tốt nghiệp ngành thiết kế nội thất



Đồ án tốt nghiệp ngành thiết kế thời trang

APPLIED ART TRAINING AT HANOI OPEN UNIVERSITY - CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

*Nguyen Lan Huong***

***Abstract:** For comprehensive development of a country ,we must prioritize the role of education in general and higher education in particular. High quality human resources and science technology are the pillars and strategic orientations. Applied arts education is a process that demonstrates the unified and harmonious combination of knowledge in economic - social - scientific - technical - cultural - artistic and organizational - management knowledge. Therefore, it significantly contributes to enhancing the effectiveness of aesthetic training, preserving national cultural traditions, changing people's cognitive thinking in society, and advancing the economy and national progress.*

***Keywords:** Applied arts, training, orientation, creativity.*

** Hanoi Open University